

Tôi xin góp vài ý kiến nhỏ đến ai nghiên cứu "Việt-Nam sau cộng sản", ý kiến một phần xuất từ "lý thuyết hệ thống" (théorie des systèmes) áp dụng trong sinh vật học, thiết kế đô thị (urbanisme), máy tự động (robotique), kinh tế học, kiểm soát kinh tế (contrôle de gestion). ...

Bất nước Việt Nam có phải là một xí nghiệp ?

Song song với lời kêu gọi các AH đón anh Quang-Hiếu-Cù, chúng ta thấy cũng có nhóm khác đang nghiên cứu phải làm gì cho Việt Nam sau ngày cộng sản mất độc quyền.

Đến nay, AHCC đã được may mắn tu nghiệp trong 15 năm ở Úc, Á, Phi, Mỹ, từng tai nghe mắt thấy và tham gia vào cái hạy cái đeo moi nhau, trong lúc tại quê nhà hàng mươi triệu người đổi khố. Dĩ nhiên là sau khi bao quyền châm dứt - tôi thiết nghĩ - sẽ có một số không nhỏ trở về phục vụ quê hương.

Câu hỏi mà tôi tự nêu ra là bây giờ chuẩn bị trong phuồng thức nào ?

Kỹ thuật nào cũng cần thiết cả : "trồng lúa, dệt vải, điện tử, hoá học, lọc nước, lọc lõi, thay thuốc, lái tàu" ...

Bao quyền hiền hủu cũng đang sử dụng các kỹ thuật kể trên, nhưng tại sao các kỹ thuật đó không thể phát triển, không thể có năng suất bình thường ? Cũng chỉ vì chế độ chính trị không hợp lòng người.

AHCC là chuyên viên kỹ thuật, không thích nhúng tay vào chính trị và sẵn sàng tự xem mình là dụng cụ của một chế độ vì dân. Tôi nghĩ rằng việc đó chỉ có thể xảy ra trong một tình thế bình thường.

Sau khi cộng sản mất độc quyền, kỹ thuật gia không thể chờ chính thể dân chủ nghiên cứu rồi mới chỉ hướng cho họ thực hành. Họ phải nghiên cứu từ bây giờ cái gì cần thiết để kỹ thuật phục vụ hiệu nhân dân.

Tôi xin phép góp một ý kiến chuẩn bị như sau :

AHCC chúng ta hãy xem đất nước Việt-Nam là một xí nghiệp, một công ty sáp đỡ mà mỗi công dân là một cổ đông viễn cảnh đây dùng lai bằng cách bầu cử một chính thể xem như "ban quản trị". Và chính thể để dùng AHCC như một phản nhân viễn.

Bây giờ chính thể đó chưa có mà AHCC đã có một số ý kiến kỹ thuật. Muốn thực hiện, ta phải có một tổ chức nhà nước thích hợp cho phát triển kinh tế.

Trong một lớp học để tam cấp về tổ chức mà sinh viên gồm toàn bác sĩ, dược sĩ, kinh tế gia, kỹ sư..., giáo sư hồi xí nghiệp là gì ?

Chuyên viên tài chính trả lời xí nghiệp là nỗi tấp trung tài nguyên (vốn, nô, phiếu khoán ...) để sản xuất sinh lời ...

Chuyên viên sản xuất trả lời xí nghiệp là nỗi tấp trung máy móc và nhân công để sản xuất sinh lời ...

Chuyên viên quản trị nhân viên trả lời xí nghiệp là nỗi tấp trung nhân công để huấn luyện, xếp hạng, thù lao ... để họ sản xuất sinh lời ...

Kỹ sư Mỹ nổi tiếng F. TAYLOR (1912) cho xí nghiệp là một đơn vị kỹ thuật phải tổ chức để con người "bổ túc" cái máy để làm tăng năng suất cái máy ...

Kỹ sư Pháp nổi tiếng H. FAYOL (1916) cho xí nghiệp là chỗ áp dụng các phuông pháp quản trị và thù lao công khố ...

Vấn văn ...

Chúng ta thấy các câu trả lời không thuận nhất. Khi còn sinh viên, tôi có đọc giải pháp chung trong sách Hồ chí Minh; vì không bao giờ các câu trả lời được thuận nhất, cho nên mỗi người phải đứng trên địa vị yô sán mà suy luận, vì yô sán là bất vụ lời và là mâu thuẫn của tất cả, và nhóm thấu hiểu nhất yô sán là đảng Cộng sản ... Kết quả hiển tại của giải pháp này quá thâm khốc hồn hiếu quái.

về Việt-Nam, chúng ta thử hỏi một bác sĩ, một kỹ sư văn tài, một kỹ sư canh nông, một kỹ sư cơ khí, một luật sư, một giáo sư trung học, một kinh tế gia ... cái gì cấp bách nhất sau công sản để tái gây dựng đất nước, chúng ta cũng sẽ thấy các câu trả lời rất khác nhau.

Một thé đúng khai để tìm giải pháp là "théorie des systèmes" (tạm dịch là "lý thuyết hệ thống") của các giáo sư đại học Mỹ :

- toán học NORBERT WIENER
- y khoa WARREN Mc CULLOCH
- quản trị xí nghiệp JAY FORRESTER, nguyên kỹ sư điện tử

Giáo sư Mỹ ACKOFF R. L. diễn tả tổng hợp lý thuyết này trong quyển "Systems, organizations and interdisciplinary research".

Té bào, có thể con người, gia đình, xí nghiệp, thành phố, nền kỹ nghệ, nền kinh tế, vùng địa dư, quốc gia đều là "systèmes" vì "sống" giằng nhau.

Giải pháp này đã mang lại bao nhiêu thành công rực rỡ trong chiến tranh, kinh tế, giáo dục ... Thất bại chỉ xảy ra khi nó tích hợp chiến lược (information) sai lầm, nhất là khi dùng phải phái hoại. Sau đây là định nghĩa của xí nghiệp, xí nghiệp là tổng hợp :

- các bộ phận (éléments)
 - liên hệ giữa các bộ phận, sắp xếp và hiển nhiên (relations)
 - mục tiêu và lối lái đến mục tiêu (but et pilotage)
 - quan hệ với "environnement" (tạm dịch là "ngoại cảnh")
 - tự điều hòa (autorégulation) liên tục để đạt mục tiêu (phản hồi)
- chẳng minh thuyết kinh tế thị trường mà bây giờ Đông Âu nguyên công sản phải chấp nhận).

Théorie des systèmes khai thuỷ từ thập niên 1940 và
"cybernétique" ... và thật sự thành hình trong thập niên 1960.

Mỗi người trach nhiệm của xí nghiệp, tùy theo vị trí, phải thi hành một trong ba đối thức thi và "feed back" cho cấp trên "điều chỉnh tinh bắn".

Tâm nhín gần để hoạt động không thể vượt ngoài tầm nhìn trung, và tầm nhín trung không thể đặt ngoài tầm nhín xa. Nếu điều kiêm này không được thỏa mãn thì xí nghiệp sẽ trôi giạt, hoặc phải dùng cưỡng bách, hoặc phải mãi sống bám với xí nghiệp đỡ đầu.

```

graph LR
    A[tâm nhín gần] --> B[tâm nhín trung]
    B --> C[tâm nhín xa]
    C --> D[mục tiêu]
    C --> E[của người trực tiếp điều hành]
    C --> F[của người chỉ huy trung gian]
    C --> G[lãnh đạo]
  
```

Tâm nhìn gần là công tác cấp bách phải thực hiện. Đôi khi Việt-Nam liền sau công sản là phải làm sao cho dân có ăn, có mặc, có chỗ ở, có sức khỏe, có học thức... Phương pháp để giải quyết không được làm hỏng tâm nhìn trung mà các nhà lãnh đạo đã định. Cũng như tâm nhìn trung không thể làm hỏng tâm nhìn xa.

Tôi muốn nêu ra đây hai điều trong nhiều điều quan trọng
trong tâm nhìn xa mà mọi người nghiên cứu từng lai một nước cần lưu

Điểm mờ trong tầm nhìn xa mà tôi thấy là một xã hội Việt-Nam hòa hợp; người này nhìn nhận công lao của người khác; sáng kiến, đầu tư, nguy hiểm, nỗ lực... và có khi cả nước mắt. Đó là sự sống còn của dân tộc.

Điểm hai trong tầm nhìn xa mà tôi thấy là một phong cảnh Việt-Nam "écologique". Không phải là "mode" hiện tại mà là một sự cần thiết cho sự sống của đất Việt-Nam. Số dĩ ngày nay, người ta chưa thể theo hồn sự đời hồn của "phái écologique" là vì phái này quá ôn hòa và tất nhiên không bảo vệ nổi chúng ta trước nanh vuốt công sản. "Ecologie" để bảo vệ tất : nước, không khí, đất và yên lặng.

Hai điểm nêu trên trong nhiều điểm quan trọng khác (như hiến pháp, cản bắn kinh tế, ...) đòi hỏi một sự tổ chức nhà nước và một nền giáo dục từ mẫu giáo đến cuối đại học mọi ngành (văn, luật, Y, kinh tế, kỹ thuật ...) rất đặc biệt.

Trong giáo dục, môn quan trọng nhất, là mầm gián là vệ sinh; là tiểu học là luân lý; là trung học là công dân giáo dục; là đại học môi ngành là ethique (tạm dịch là đạo đức, gồm deontologie), écologie (tạm dịch là "thái sinh học") mà Pháp nhiều giờ nhất là khoa học đời hời Chánh Phủ phải đem môn này vào trường quốc gia hành chánh, trường quốc gia tư pháp..., "théorie des systèmes" (tạm dịch là lý thuyết hệ thống), và tổ chức trong xí nghiệp...

Riêng, bản tuyên ngôn ngày 16 tháng 7 1989 của bảy nước ký
nghệ cao trên thế giới* có nhấn mạnh : "éthique, code universel
diéthique và environnement". → Anh, Pháp, Mỹ, Đức, Úc và các nước

Lãnh đạo về chèn tổ chức nhà nước, tài thiết nghĩ, thay vì các nhà
mặt thí giò nghiên cứu, họ nên chọn và chấp nhận một trong

các thể thức hiện có để làm căn bản, và lẽ dĩ nhiên họ nên điều chỉnh cho hợp thời đại và nhu cầu. Các thể thức đó là :

- VNCH với ba phần, khu, tỉnh, quận ...
 - Mỹ với state ...
 - Đức với land ...
 - Pháp với région, département ...

Sau đây, bài này chỉ dùng danh từ chung : "vùng" để gọi tất cả các tên nêu trên.

Họ phải chọn tiêu chuẩn phân ranh. Việc này quan trọng
hơn thành phần chính phủ vì tính cách lâu dài.

Các nhà lãnh đạo nên tìm từ bấy giờ sự góp sức của chuyên viên địa hình thê và kinh tế cùng chuyên viên xù dụng ảnh chụp từ vệ tinh (LANDSAT của Mỹ hay SPOT của Pháp). Các chuyên viên này sẽ vẽ bản đồ tổng kê tài nguyên (inventaire des ressources) dân số, núi, rừng, ruộng, đất trồng cấy, khả năng kỹ nghệ, đường sá, sông ngòi,...

Các nhà lãnh đạo dựa theo các dữ kiện trên mà chọn tiêu chuẩn phản ranh. Tiêu chuẩn để có thể là diện tích, văn hóa (chủng tộc), số dân ...

Theo ý tôi, tiêu chuẩn quan trọng nhất là kinh tế định nghĩa theo "géographie dynamique", nói nôm na là địa dư "trao đổi kinh tế" giữa các vùng với loại (sản phẩm, gỗ, gạo, kỹ nghệ...), vừa rộng, và dựa theo "théorie des ensembles". Lẽ dĩ nhiên ranh giới không thể quá cồng kềnh đối với văn hóa chung tộc, diện tích quá rộng để quản trị...

Tôi vẫn biết sự phân ranh vùng theo ý thức trên rất khó khăn và tẻ nhạt nhưng rất quan trọng vì mỗi lần trong tương lai. Mỗi vùng phải có quyền hạn tự tri để phát triển kinh tế và thu hút dân các vùng qua đồng. Các cờ quan kỹ thuật phải được tổ chức để phục vụ kinh tế trước sự tiến việc điều hành.

Trong thời gian liền sau công sản, chính thể mới còn phải hoạt động trong chiêu huông chỉ có thể thỏa mãn nhu cầu cấp bách của dân và bắt buộc phải nhận đào từ và viễn trợ "thừa sản" (surplus) các nông suất hay nguy hiểm, gác lâm cho xù giàu như cỏ xưởng lối thời kẽm dân ta chênh mẩn sản xuất gạo ...

Nhiều Bộ trung ương quan trọng cho các xứ tân tiến tuy chưa có cần thiết tức khắc cho xứ ta như chính trạng lãnh thổ (aménagement du territoire), ngoại cảnh (environnement), ... Nhưng tài thiết nghĩ kỹ bao nhiêu bước đầu, và có thể là từ lúc chuẩn bị bấy giờ, chính thể mới cần phải thiết lập nhiều hội đồng tối cao để suy nghĩ về tầm nhìn xa và làm sao thực hiện tầm nhìn gần mà không hại đến tầm nhìn xa :

- đạo đức (éthique, déontologie ...)
 - "écologie" (khối nhà máy, phản hoá học, rồng,օi ջ nước, ...)
 - chính trang lãnh thổ
 - ...

Việt Nam đang đi sâu vào lầm lẩn mà Đông Âu vừa tinh mang, tôi chỉ xin góp vài ý kiến trên đén những người trách nhiệm tương lai.